

Bản án số: 02/2023/HS-ST

Ngày: 06-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Châu Nam Phú**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Hoàng;

Bà Nguyễn Thị Anh Đào.

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Quốc Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Kim Chi- Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

1. *Họ và tên:* Nguyễn Văn B (Tên gọi khác: Tý), giới tính: nam, sinh ngày: 04/5/1988, nơi sinh: huyện B1, tỉnh An Giang, nơi cư trú: khóm X, thị trấn B2, huyện B1, tỉnh An Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Đạo Phật, nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 01/12, cha tên Nguyễn Văn V(đã chết), mẹ tên Nguyễn Thị N, sinh năm 1963, vợ tên Nguyễn Thị M, sinh năm 1980, con có 01 người, sinh năm 2014. Anh, em ruột có 04 người, bị cáo là người thứ ba.

- Tiền án: Không

- Tiền sự: Ngày 01/9/2021, bị Ủy ban nhân dân thị trấn Tịnh Biên ra Quyết định xử phạt Hành chính, phạt tiền 1.500.000 đồng về Hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, chưa chấp Hành.

- Bị cáo Nguyễn Văn B bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/7/2022 đến nay và mặt tại phiên tòa.

2. *Người bị hại:* ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1972. Địa chỉ cư trú: tổ 11, khóm X, thị trấn B2, huyện B1, tỉnh An Giang, vắng mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1. Bà Võ Thị Bạch T, sinh năm 1971. Nơi cư trú: tổ 11, khóm X, thị trấn B2, huyện B1, tỉnh An Giang, vắng mặt.

3.2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963. Nơi cư trú: khóm X, thị trấn B2, huyện B1, tỉnh An Giang, vắng mặt.

3.3. Ông Mai Phước S, sinh năm 1982. Nơi cư trú: khu phố B, thị trấn T1, huyện T2, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt;

3.4. Em Nguyễn Chí L, sinh ngày 12/06/2007. Nơi cư trú: khóm X, thị trấn B2, huyện B1, tỉnh An Giang, có mặt.

Người đại diện cho em L có ông Nguyễn Văn L1. Nơi cư trú: tổ 1, ấp T3, xã A, huyện B2, tỉnh An Giang, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài, Nguyễn Chí L - sinh ngày 12/6/2007 rủ Nguyễn Văn B đi lấy trộm bình ắc quy trên xe ô tô tải bán, được B đồng ý.

Để thực hiện, khoảng 23 giờ ngày 03/5/2022 L điều khiển xe đạp chở B đến khu vực Sao Mai thuộc khóm X, thị trấn B2, huyện B1 nhặt 01 cây kéo bằng kim loại. Sau khi nhặt cây kéo xong, L tiếp tục điều khiển xe đạp chở B đến nhà anh Nguyễn Văn C (tổ 15, khóm X, thị trấn B2, huyện B1), phát hiện xe ô tô tải biển kiểm soát 68C – 089.41 của anh C, đang đậu trước nhà không người trông giữ, nên L dừng xe đạp cách đó khoảng 20 mét, rồi cùng với B đi đến xe ô tô dùng kéo cắt dây điện lấy trộm 02 bình ắc quy GS 70Ah khô, điện áp 12V trên xe ô tô 68C – 089.41 Lấy trộm xong, L mang 01 bình ắc quy bán cho bà Võ Thị Bạch T được 240.000 đồng, L chia cho B 90.000 đồng, L giữ 150.000 đồng để tiêu xài, bình ắc quy còn lại B mang đến nh bà Nguyễn Thị H nhờ cất giữ giùm.

Đồng thời, B còn khai ngày 01/9/2021, bị Ủy ban nhân dân thị trấn Tịnh Biên xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng, về Hnh vi “Trộm cắp tài sản” chưa chấp hành xong.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 669/KL-HĐĐG.TTHS ngày 27/5/2022, của Hội Đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Tịnh Biên, kết luận: 02 bình ắc quy GS 70Ah khô, điện áp 12V trị giá 1.600.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tịnh Biên thu giữ:

- 01 chiếc xe đạp, màu xanh (đã qua sử dụng).
- 01 cây kéo bằng kim loại, màu đen dài 24cm, cán kéo dài 10cm được bọc nhựa màu đen, lưỡi kéo dài 14cm (đã bị gỉ sét).
- 02 bình ắc quy GS 70Ah khô, điện áp 12V (đã trả lại cho bị hại).
- Ngày 13/07/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tịnh

Biên khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn B về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Cáo trạng số: 01/CT-VKSTB.HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng phù hợp với nội dung vụ án, ngoài ra còn khai nhận:

- Anh Nguyễn Văn C trình bày: Đã nhận lại 02 bình ắc quy bị mất trộm, nên không yêu cầu bồi thường, xin giảm nhẹ hình phạt cho B.

- Bà Nguyễn Thị H và bà Võ Thị Bạch T trình bày: Khi B mang bình ắc quy đến nhờ bà H cất giữ, còn L mang bình ắc quy đến bán cho bà T, thì bà H và bà T không cho biết tài sản do trộm cắp mà có. Sau khi Công an mời làm việc mới biết 02 bình ắc quy do trộm cắp mà có, nên bà H và bà T tự nguyện giao nộp lại. Hiện L đã trả lại bà T 100.000 đồng, bà T không yêu cầu L bồi thường thêm.

- Bà Nguyễn Thị M (mẹ ruột của Nguyễn Chí L), trình bày: L sinh vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 12/6/2007, L tuổi con heo (Đinh Hợi).

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Ngoài ra, bị can B khai xe đạp của L, còn cây kéo thì nhặt được.

Trong phần nói sau cùng, bị cáo B xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B mức án tù 09 tháng tù đến 01 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với 01 chiếc xe đạp, màu xanh (đã qua sử dụng).

Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 cây kéo bằng kim loại, màu đen dài 24cm, cán kéo dài 10cm được bọc nhựa màu đen, lưỡi kéo dài 14cm (đã bị gỉ sét).

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo

nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Nguyễn Văn B bị Cơ quan điều tra - Công an huyện Tịnh Biên khởi tố về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” do bị cáo thực hiện trên địa bàn huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên.

[2] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên; Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng hợp pháp.

[3] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt, tuy nhiên những người tham gia tố tụng này đều đã có lời khai tại Cơ quan Điều tra, được thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử; căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

- Về nội dung:

[4] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn B thừa nhận bị cáo có một tiền sự về tội trộm cắp tài sản, chưa chấp hành nộp phạt và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã nêu, bị cáo B thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nên Viện kiểm sát tuy tố bị cáo không oan; lời khai nhận tội của bị cáo B tại phiên tòa hôm nay được đối chiếu với biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu đã thu thập được trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa là phù hợp.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Nguyễn Văn B có tiền sự, 01/9/2021, bị Ủy ban nhân dân thị trấn Tịnh Biên xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” chưa chấp hành xong, đến ngày 03/5/2022, bị cáo B cùng em L lén lút lấy trộm 02 bình ắc quy GS 70Ah khô, điện áp 12V trị giá 1.600.000 đồng của người bị hại anh Nguyễn Văn C. Như vậy đã có đầy đủ căn cứ pháp lý để kết luận rằng hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định tội “*Trộm cắp tài sản*”:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

- a) Đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;
- 2.....;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi, lười lao động, coi thường pháp luật. Do đó cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không;

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình tố tụng và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Đ48 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại tài sản là 01 (một) chiếc xe đạp, màu xanh (đã qua sử dụng) cho em Nguyễn Chí L và tịch thu tiêu huỷ đối với 01 cây kéo bằng kim loại, màu đen dài 24cm, cán kéo dài 10cm được bọc nhựa màu đen, lưỡi kéo dài 14cm (đã bị gỉ sét).

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 thì hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B có thể phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định nên miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

[10] Những vấn đề khác;

Đối với Nguyễn Thị H khi cất giữ bình ắc quy và Võ Thị Bạch T lúc mua

bình ắc quy không biết tài sản do trộm cắp mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tịnh Biên không quy kết trách nhiệm đối với bà H và bà T là có căn cứ.

Còn em Nguyễn Chí L - sinh ngày 12/6/2007, thời điểm phạm tội L chưa đủ 16 tuổi và trị giá tài sản lấy trộm 1.600.000 đồng. Nên, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tịnh Biên chuyển xử lý hành chính là có căn cứ.

[11] Từ những nhận xét nêu trên cũng như qua tranh luận tại phiên tòa. Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng quy định. Vì vậy, đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[12] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 cây kéo bằng kim loại, màu đen dài 24cm, cán kéo dài 10cm được bọc nhựa màu đen, lưỡi kéo dài 14cm (đã bị gỉ sét).

Trả lại tài sản: 01 (một) chiếc xe đạp, màu xanh (đã qua sử dụng) cho em Nguyễn Chí L.

Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 19/12/2022 giữa Cơ quan Điều tra Công an huyện Tịnh Biên với Chi cục thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh An Giang;
- Vks huyện Tịnh Biên;
- Chi cục thi hành án huyện Tịnh Biên;
- Đội CSTHAHS và hỗ trợ tư pháp;
- Lưu hồ sơ, Văn thư.

Châu Nam Phú